

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 109

10. Nguyện thứ mười, “THẦN TÚC THÔNG NGUYỆN”

11. Nguyện thứ mười một, “BIẾN CÚNG CHƯ PHẬT NGUYỆN”

Kinh văn: “Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đắc thần thông tự tại ba la mật đa, ư nhất niệm khoảnh, bất năng siêu quá, ức na do tha, bách thiên Phật sát châu biến tuần lịch, cúng dường chư Phật giả, bất thủ chánh giác”.

Chương này có hai nguyện là “thần túc thông nguyện và biến cúng chư Phật nguyện”. Hai sự việc này đều là mỗi niệm mong cầu của chúng ta, thế nhưng rất không dễ dàng có được. Trong nguyện văn của A Di Đà Phật khi mở đầu hai nguyện này, chúng ta phải tỉ mỉ mà thấy rõ ràng: “*Sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả*”. Đây là nói rõ, phàm hề là người vãng sanh Thế giới Cực Lạc đều có phần, đương nhiên cũng bao gồm chính chúng ta trong đó. Tôi nói lời nói này là người chân thật phát tâm muốn sanh Thế giới Cực Lạc thì họ liền có phần, thế nhưng Thế giới Cực Lạc có thể đi được hay không? Người xưa nói với chúng ta, pháp môn tu này gọi là “*vạn người tu vạn người vãng sanh*” (đây là Đại Sư Thiện Đạo nói, Đại Sư Vĩnh Minh cũng có cách nói như vậy), thế nhưng vào ngày nay, trên thực tế chúng ta xem thấy một vạn người niệm Phật, chân thật được vãng sanh chỉ có ba đến năm người mà thôi. Việc này do nguyên nhân gì? Chúng ta cần phải tìm ra nguyên nhân, đem nguyên nhân này trừ bỏ đi, thì vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc sẽ không có chướng ngại. Việc này đồng tu chúng ta nhất định phải nỗ lực, phải tỉ mỉ quán sát, bình lặng mà tư duy, phải tư duy nhiều.

Thế gian này của chúng ta khổ, quả báo khổ vẫn đang phía sau, bạn ngay trong một đời nhận quả báo khổ, đồng tu học Phật đều biết được, đây gọi là hoa báo, quả báo quyết định ở ba đường ác. Tình hình của ba đường ác như thế nào? Chúng ta không rõ tình hình của ba đường ác, cho nên không có tâm lo sợ, hay nói cách khác, không sợ đọa địa ngục, việc này thì không còn gì để nói. Không sợ đọa địa ngục, không sợ biến súc sanh, người như vậy thì chư Phật Như Lai đến ngay hiện tại cũng không cứu được họ. Đây là trên Kinh nói “*Nhất Xiển Đề*”. Nhất Xiển Đề là không có thiện căn, Phật đến khuyên họ, họ đều không tin tưởng,

họ đều không thể tiếp nhận, vậy thì không thể cứu. Từ xưa đến nay, các Tổ sư Đại đức gần như không có ai không khuyên người tụng “Kinh Địa Tạng”, học tập “Kinh Địa Tạng”, thực tế mà nói, chính là học tập “Kinh Địa Tạng”. Ngày nay chúng ta chỉ đọc Kinh, người xưa đọc là học tập, hiện tại chúng ta là chuyên đọc không chuyên học, cho nên không có ích lợi gì. Hiện tại, cái niệm này là miệng niệm, chữ niệm này bên trên phải thêm bộ khẩu, có miệng không có tâm. Người xưa “niệm” không có “khẩu”, đó là trong tâm chân thật có, đó gọi là niệm. Hiện tại chữ niệm này trong miệng có, trong lòng không có; người xưa chữ niệm này là trong lòng có, đó gọi là thật niệm. Niệm Phật trong lòng thật có Phật. Thật có chính là thật lòng muốn học tập, học Phật học Bồ Tát thì mới hữu dụng. Chỉ là miệng niệm, không có tâm học tập thì làm sao được? Vì vậy, niệm Phật không thể vãng sanh. Niệm A Di Đà Phật thì phải học A Di Đà Phật. A Di Đà Phật có tâm riêng tư hay không? Không có! A Di Đà Phật có thị phi nhân ngã hay không? A Di Đà Phật có tâm tham-sân-si-mạn hay không? A Di Đà Phật còn có tạo nghiệp hay không? Chúng ta phải ở chỗ này mà tư lượng, mà quán sát, chăm chỉ nỗ lực mà học tập, học giống y như A Di Đà Phật thì làm gì mà không vãng sanh chứ?

Tôi còn sợ Kinh văn quá dài, các vị có không ít người công tác rất bận rộn, không có thời gian đọc tụng, cho nên tôi bèn đem nó giản lược bớt. Trong “Khóa Tụng Sáng Tối” của Tịnh Độ, khóa tụng buổi sáng tôi chọn phẩm thứ sáu - Bốn Mười Tám Nguyên. Mục đích của đọc tụng là gì vậy? Hy vọng mình phát tâm giống như Phật A Di Đà, phát nguyện giống như Phật A Di Đà, tâm giống Phật, nguyện giống Phật, mục đích là ở chỗ này. Khóa tối cũng đã chọn ra một đoạn “Kinh Vô Lượng Thọ” từ phẩm 32 đến phẩm 37. Nội dung của đoạn Kinh văn này là ngũ giới thập thiện. Tổ sư Đại đức dạy chúng ta trì giới niệm Phật. Hạnh của chúng ta đồng Phật, đó là hành vi của Phật, cho nên đặc biệt chọn ra hai đoạn Kinh văn này để đọc tụng sáng tối. Đặc biệt là khóa tối, đọc đoạn Kinh văn này phải kiểm điểm lại chính mình, soi xét lại bản thân. Ở trong Kinh Phật dạy chúng ta làm, chúng ta đã làm được hay chưa? Ở trong Kinh Phật bảo với chúng ta những việc không nên làm, chúng ta có vi phạm hay không? Có thì phải sửa, không thì cố gắng, như vậy thì mỗi ngày mới có tiến bộ. Phật dạy bảo chúng ta làm mà chúng ta không chịu làm, Phật dạy bảo chúng ta không nên làm mà chúng ta lại cứ làm, loại người này cho dù mỗi ngày niệm trăm ngàn Phật hiệu vẫn cứ phải bị đọa địa ngục A Tỳ. Lời nói này là thật, không hề giả dối, cũng không phải do tôi nói.

Năm xưa, khi tôi mới học Phật, đọc “Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương Sớ Sao” của Pháp sư Quán Đỉnh (người sống vào thời Càn Long nhà Thanh), ở phần sau Ngài nói người niệm Phật có 100 loại quả báo khác nhau, quả báo thứ nhất chính là địa ngục. Tôi nhìn thấy điều này thì nghi hoặc, thật sự không hiểu. Niệm Phật là việc tốt, người niệm Phật tại sao bị đọa địa ngục? Tôi cầm bản Sớ này đi thỉnh giáo thầy (vào thời đó, tôi học giảng Kinh với lão cư sĩ Lý Bình Nam), tôi nói: “*Điều này con không hiểu, con có nghi hoặc*”. Vấn đề này của tôi sau khi nêu ra rồi, thầy bảo: “*Chú hỏi rất hay, vấn đề này tôi sẽ không giảng cho một mình chú, tôi sẽ lên bục giảng giảng cho đại chúng nghe*”. Nguyên nhân gì vậy? Đem hình thức của Phật giáo đi lừa gạt chúng sanh. Mở niệm Phật đường, mở đạo tràng Tịnh Độ, mục đích làm gì vậy? Danh vọng lợi dưỡng. Đem tâm này đi xây đạo tràng, lãnh chúng niệm Phật, rất có thể ở trong chúng sanh thật sự có người niệm Phật vãng sanh, nhưng bản thân họ đọa địa ngục A Tỳ. Nghe thầy giảng tôi mới hiểu rõ sự việc này, suy nghĩ thấy lời thầy giảng rất có đạo lý, có lý lẽ. Cho nên, chuyển biến của cảnh giới là một niệm cực kỳ vi tế. Một niệm giác thì chúng sanh làm Phật, một niệm mê thì Phật làm chúng sanh. Chúng sanh và Phật không có gì khác biệt, cho nên Phật pháp Đại Thừa thường nói “*sanh Phật không hai*”, chúng sanh cùng Phật không hai. Chúng sanh và Phật khác nhau ở ngay chỗ nào vậy? Giác và mê, không đồng. Cho nên chúng ta nhất định phải giác ngộ. Làm thế nào mới có thể giác ngộ? Không đọc Kinh, không nghe Kinh thì không được.

Nghe Kinh đọc Kinh vẫn không giác ngộ, nguyên nhân này do đâu vậy? Bạn không có học Phật. Chân thật hướng Phật Bồ Tát học tập thì bạn liền giác ngộ. Cổ đức dạy chúng ta đọc Kinh là “*tùy văn nhập quán*”, tùy theo mỗi câu mỗi chữ của Kinh văn mà đề khởi công phu quán chiếu, đây là chân thật học Phật. Thế nào gọi là quán chiếu? Làm thế nào để quán chiếu vậy? Những danh từ thuật ngữ Phật học này người hiện tại nghe không hiểu, chúng ta không thể không đổi một câu dễ hiểu để nói. Hai chữ “*quán chiếu*” chính là cải đổi quan niệm, cải đổi ý niệm. “*Quán*” chính là cách nhìn của bạn đối với vũ trụ nhân sanh, đối với người sự việc sự vật, đó là quán; “*Chiếu*” là trí tuệ, bạn dùng trí tuệ nhìn vũ trụ, nhìn nhân sanh, nhìn tất cả mọi việc, nhìn tất cả mọi vật, bạn không nhìn sai lệch, đây gọi là quán chiếu. Phạm phu chúng ta khởi tâm động niệm, tư tưởng hành vi đều là sai lầm, tư tưởng sai lầm, kiến giải sai lầm, hành vi sai lầm, tạo tác vô lượng vô biên tội nghiệp. Tội nghiệp chiêu cảm đến quả báo. Mọi người cùng nhau tạo

ngiệp gọi là công nghiệp, công nghiệp cảm đến quả báo chính là tai nạn, thiên tai nhân họa.

Thế gian này tại vì sao có những tai nạn này? Trong lúc giảng giải tôi cũng giảng qua rất nhiều lần, tai nạn này là do chính chúng ta tu hành không tốt, không đúng pháp nên chiêu cảm đến. Người học Phật là người minh bạch, là người có trí tuệ. Đã là minh bạch, có trí tuệ thì quyết định không thể đem trách nhiệm đùn đẩy cho người. Chúng sanh tại vì sao mê hoặc? Chúng ta làm đệ tử Phật không hề đem chánh pháp hoằng dương, đây chính là đại tội nghiệp, đại lỗi lầm của chúng đệ tử xuất gia. Bạn xuất gia làm gì? Xuất gia chính là hoằng pháp lợi sanh. Người ta nhìn thấy bạn, lập tức gọi là “Pháp sư”, bạn là vị thầy. Bạn làm thầy mà không hề dạy học, vậy người ta gọi bạn là thầy chẳng phải là mắng bạn hay sao? Bạn phải gánh vác trách nhiệm giáo hóa chúng sanh. Không thể nói cương vị thầy này của tôi không hề làm việc xấu, chẳng qua là không lên lớp dạy chúng sanh mà thôi. Các vị thử nghĩ xem, làm một thầy giáo ở trường học mà như vậy thì có được không? Phẩm hạnh rất đoan chánh, làm người rất tốt, thế nhưng mỗi ngày không có lên lớp, ở trường học chính phủ vẫn phải cách chức bạn, vẫn phải xử phạt bạn. Ngày nay chúng ta phát tâm xuất gia, khoác lên mình chiếc áo Cà Sa chính là làm giáo viên. Làm giáo viên mà không gánh vác trách nhiệm dạy học, tuy là hiện tại pháp luật trong xã hội không khai trừ chúng ta, Phật Bồ Tát cũng khai trừ chúng ta rồi, Long Thiên Hộ Pháp cũng khai trừ chúng ta, vậy quanh chúng ta đều là yêu ma quỷ quái, chúng ta còn có ngày tháng tốt đẹp hay sao, chúng ta còn có thể không đọa lạc hay sao? Đây đều là sự thật, quyết không phải là lời giả dối.

Sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc vô số thù thắng, vô số trang nghiêm, chúng ta nói không cùng tận. Không những chúng ta nói không hết, ở trong Kinh Phật nói, mười phương tất cả chư Phật Như Lai đều cùng nói đến một ngàn kiếp, một vạn kiếp cũng nói không hết. Nơi thù thắng như vậy mà không chịu đến, vẫn muốn lưu lại ở Thế giới Ta Bà này tạo nghiệp, bạn nói thử xem, loại người này chẳng phải là hồ đồ đến mức trơ trơ rồi sao. Ở trong một đời này, thọ mạng con người rất ngắn ngủi, người sống được đến 100 tuổi thì rất ít, rất hy hữu. Cổ nhân thường nói: “*Nhân sanh thất thập cổ lai hy*”, con người sống được 70 tuổi không nhiều. Không nên cho rằng tôi hiện nay vẫn còn rất trẻ, ngày tháng tương lai còn dài. Chưa chắc! Bạn không có ký hợp đồng với Diêm Vương, làm sao biết khi nào ông ta đến tìm bạn? “*Hoàng tuyền lộ thượng vô lão thiếu*”, một hơi thở ra không hít vào là qua đời khác rồi! Cho nên, người giác ngộ rất quý thời gian của

chính mình, coi trọng và quý nó hơn mọi thứ. Nắm bắt thời gian, quý tiếc thời gian, chăm chỉ nỗ lực tu hành, dùng thời gian hữu hạn của mình tu pháp môn vĩnh sanh này, hy vọng được Vô Lượng Thọ vĩnh hằng. (Thế giới Tây Phương Cực Lạc, Vô Lượng Thọ là sự thật, không hề giả dối). Đây mới thật là người thông minh, mới thật là người giác ngộ chân chánh.

Chúng ta nghe giảng Kinh, đọc Kinh Phật, có khi cũng có cảm xúc, cũng có giác ngộ, cũng có tâm hướng tốt, nhưng danh lợi vừa bày ra trước mắt thì mê hoặc ngay, thì điên đảo ngay, không thể làm chủ được! Đây là do nguyên nhân gì? Đây là do tập khí phiền não trong đời quá khứ quá sâu, còn trong đời này từ nhỏ không được vun đắp, cộng với phong khí xã hội bất thiện, phong tục tập quán lương thiện đôn hậu của chúng ta trước đây đã bị người Tây phương phá hoại rồi. Hiện nay người Trung Quốc thông thường trong tâm nghĩ nước ngoài cái gì cũng tốt, ngay cả mặt trăng nước ngoài cũng tròn hơn mặt trăng trong nước! Giữ tâm lý này thì đến khi nào bạn mới có thể quay đầu, đến khi nào bạn mới có thể phục hồi lòng tự tin của chúng ta, mới có thể hồi phục được đạo đức tiên hiền? Điều này không thể không biết. Cho nên, Phật pháp không thể không giảng mỗi ngày, không thể không giảng kỹ.

Cổ nhân giảng Kinh thì dễ giảng, hiện nay giảng Kinh thì khó giảng. Cổ nhân giảng Kinh chỉ giảng một lần là xong, họ nghe qua liền giác ngộ ngay. Hiện nay chúng ta đem một câu nói của cổ nhân giảng thành mười câu, giảng thành một trăm câu, mọi người nghe vẫn không hiểu, vậy thì có cách gì bây giờ? Hiện nay khó hơn rất nhiều so với trước rồi! Nguyên nhân của cái khó chúng ta hiểu được, cổ nhân từ nhỏ đã có giáo dục gia đình, hun đúc trong phong khí lương thiện của xã hội, biết nhân quả, biết thiện ác, biết đúng sai, lợi hại; người hiện nay không hiểu, người hiện nay không tin.

Người nước ngoài nói trên thế giới hiện nay có tai nạn lớn, năm 1999 là thế giới tận thế, mọi người nghe xong thì trong lòng hoảng sợ. Đặc biệt hiện nay, những thứ này, tin tức ở trên mạng, ở trong nhà quý vị có máy vi tính đều có thể nhìn thấy. Sau khi xem rồi thì sợ hãi biết bao! Có rất nhiều đồng tu đến hỏi tôi: “*Thưa Pháp sư, làm sao bây giờ?*”. Tôi bảo họ, thế giới tận thế có hay không? Trên lý luận mà nói thì có. Lý luận gì vậy? Trong Kinh Phật nói: “*Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh*”, hằng ngày cứ nghĩ thế giới tận thế thì tận thế đương nhiên sẽ đến thôi, do bạn nghĩ ra mà! Vốn dĩ không có, là do bạn nghĩ ra, mọi người đều nghĩ như vậy thì tận thế sẽ đến ngay. Nhưng bạn phải nhớ kỹ, người nước ngoài nghĩ thế giới tận thế nhưng chúng ta không nghĩ như vậy. Bạn hiểu ý này không

vậy? Chúng ta không nghĩ thế giới tận thế, họ nghĩ nhưng chúng ta không nghĩ, chúng ta khẳng định đời đời kiếp kiếp đều có chư Phật, Bồ Tát thị hiện ở Đông phương.

Trong “Phẩm Phổ Môn” đã nói 32 ứng thân, “ngàn nơi cầu, ngàn nơi ứng”, nhưng để lộ thân phận thì không nhiều, vô cùng ít, còn hoàn toàn không để lộ thân phận thì rất nhiều. Chúng ta thấy trong lịch sử có ghi chép, người để lộ thân phận có Đại Sư Vĩnh Minh Diên Thọ là Phật A Di Đà tái lai, Trí Giả Đại Sư thời đại Tùy Đường là Phật Thích Ca Mâu Ni tái lai, Thiện Đạo Đại Sư cũng là Phật A Di Đà tái lai, Phó cư sĩ (tức là Phó Đại sĩ) là Bồ Tát Di Lặc tái lai, gần hơn một chút là Hàn Sơn và Thập Đắc ở Chùa Quốc Thanh là Văn Thù và Phổ Hiền tái lai, Phong Can là Phật A Di Đà tái lai, Hòa thượng Bồ Đề thời đại nhà Tống là Bồ Tát Di Lặc tái lai. Đây là cách chúng ta cũng không quá xa, có vị mấy trăm năm, có vị hơn 1.000 năm. Những chư Phật Bồ Tát này là người không thể ngờ được. Nếu như nói ngày nay trên thế giới sẽ có tai nạn lớn như vậy thì các Ngài phải nói cho chúng ta biết, nhưng các Ngài không nói như vậy.

Người gần nhất là Ấn Quang Đại Sư đầu năm dân Quốc, mọi người đều biết, Ngài là Bồ Tát Đại Thế Chí của Thế giới Tây Phương tái lai. Chính bản thân Ngài đích thực có nói với chúng ta có tai nạn, có tai nạn rất lớn, quý vị đọc “Văn Sao” sẽ thấy rất nhiều, nhưng Ngài không có nói tai nạn giống như người Tây phương nói. Cho nên chúng ta nghe những lời mà người Tây phương nói kia cũng không nên sợ hãi, cũng không nên lo nghĩ, cứ theo phương pháp của Đại Sư Ấn Quang dạy chúng ta mà làm thì chắc chắn chính xác.

Đại Sư Ấn Quang dạy chúng ta “*tin sâu nhân quả*”. Quý vị nhất định phải hiểu rằng, thiện pháp của thế xuất thế gian đều được xây dựng trên nền tảng của nhân quả. Đây là sự thật, người hiện nay gọi là chân lý. Nhân duyên quả báo là chân lý. Nhân thiện chắc chắn được quả thiện, nhân ác nhất định bị quả ác, nhân duyên quả báo không hề sót lọt. Học Phật thì Phật Bồ Tát, Tổ sư Đại đức là tấm gương tốt nhất cho chúng ta. Thích Ca Mâu Ni Phật cả đời không xây đạo tràng, đây là tấm gương tốt cho chúng ta. Đại Sư Ấn Quang cả đời ở nhờ đạo tràng của người khác, Ngài chính mình chế ra cho chính mình ba điều giới luật.

- Thứ nhất, không làm trụ trì.
- Thứ hai, không nhận đệ tử xuất gia.
- Thứ ba, không truyền giới.

Cả đời Ngài đã làm được, đời sống của Ngài rất tự tại, cả đời làm khách, không làm chủ. Tôi rất kính ngưỡng, rất ngưỡng mộ đối với Ngài, cả đời tôi học Lão Pháp Sư, cả đời tôi không có đạo tràng. Gần đây, Hồng Kông có nhân duyên, có một lầu chung cư muốn bán, tôi xem thấy rất vừa ý. Chúng ta thành lập “Học Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông” nhưng không có hội sở, muốn mua một hội sở. Bên đó có Cư sĩ Lại cùng tôi đàm phán nhưng chưa thành công, hôm nay gửi cho tôi một tờ điện tín. Tốt, chưa đàm phán thành công thì tôi cũng không muốn, chúng ta đem tiền mua căn chung cư đó mau đưa qua Đại Lục để cứu tai. Gần đây Đại Lục lại có xảy ra tai nạn. Cứu tai là quan trọng, còn quan trọng hơn so với xây đạo tràng nhiều. Trong Phật pháp thường nói: “*Cứu một mạng người còn tốt hơn xây tháp bảy tầng*”, không nên xây đạo tràng. Vì vậy, phải học tập với Phật Bồ Tát, Phật Bồ Tát là tấm gương tốt nhất cho chúng ta. Học Phật nếu như muốn có thành tựu, tôi thường hay khuyên các đồng tu phải buông xả tự tư tự lợi, mỗi niệm quyết không vì chính mình mà lo nghĩ. Mỗi niệm vì chính mình, mỗi niệm nghĩ đến đạo tràng của chính mình thì sai rồi.

Các vị xem thấy đạo tràng Cư Sĩ Lâm hiện tại không tệ, dường như rất thịnh vượng, vì sao nó có thể hưng vượng lên vậy? Các đồng tu cũ ở nơi đây đều biết, trước đây các đồng tu từ trên xuống dưới của đạo tràng này đều vì đạo tràng của chính mình mà lo nghĩ, nghĩ chính mình, nghĩ đến đạo tràng của chính mình nên không có thần hộ pháp, Phật Bồ Tát cũng không đến. Trong những năm gần đây, cư sĩ Lý Mộc Nguyên nhận trách nhiệm ở nơi đây, lãnh đạo mọi người, ông mỗi niệm vì chúng sanh mà lo nghĩ, mỗi niệm vì Phật pháp mà lo nghĩ. Ông nói Cư Sĩ Lâm không phải là Cư Sĩ Lâm của Singapore, mà là Cư Sĩ Lâm của toàn thế giới, cho nên Phật cũng đến, Long Thiên Hộ Pháp cũng đến, do vậy mới hưng vượng lên. Do đây có thể biết, hưng suy của đạo tràng là ở tâm lượng của bạn lớn hay nhỏ. Chúng ta xây đạo tràng này là vì chúng sanh niệm Phật của toàn thế giới. Ông nghĩ đến, thật sự cũng đã làm được, hiện tại đại khái mỗi một tuần lễ đều có rất nhiều đồng tu từ các khu vực quốc gia khác đến nơi đây để niệm Phật. Đạo tràng từ trên xuống dưới, những nhân viên phụ trách đều là người làm công quả, đều là vì những đồng tu bạn hữu mà phục vụ. Tôi cũng ở nơi đây vì mọi người phục vụ. Cho nên, đạo tràng này là thuộc về người của toàn thế giới, đối với cả thầy Phật pháp, đối với cả thầy thế giới làm ra cống hiến chân thật. Đó mới là vĩ đại. Cho nên người ở khu vực này có phước báo, có duyên phận vì tất cả chúng sanh phục vụ. Xây dựng đạo tràng này tuy quy mô không lớn, nhưng có đạo

phong, có học phong, hơn nữa vô cùng thù thắng, một môn thâm nhập. Điểm này hy vọng các đồng tu sơ học phải đặc biệt lưu ý.

Vào thời xưa, bất kể là Trung Quốc hay là Ấn Độ, Phật pháp hay thế gian pháp đều coi trọng sư thừa. Sư thừa tức là bạn có thầy, pháp môn này của bạn, phương pháp tu học là học với người nào? Ai là người truyền cho bạn? Dứt khoát không thể nói không thầy mà tự biết, không có đạo lý này, từ xưa đến nay chưa từng nghe thấy. Nên học vấn chân thật chắn chắn phải từng đời truyền cho nhau. Cho nên, học Phật chỉ có thể có một vị thầy, có hai thầy là hai con đường, ba thầy là đứng ở ngã ba, bốn thầy là đứng giữa ngã tư, bạn không biết theo ai, bạn làm sao có thể học thành công được?

Năm xưa tôi đã từng dạy ở Viện Phật Học, cũng có người mời tôi xây dựng Phật Học Viện, tôi cũng từng làm Viện trưởng Viện Phật Học. Sau này tôi hiểu rõ, tôi đã sai, cho nên đã sám hối trước Phật Bồ Tát. Suy nghĩ lại, những lời mà tiên sinh Phương Đông Mỹ năm xưa nói với tôi, tôi không hề để ý. Sau khi giác ngộ rồi thì mới biết, ngày đầu tiên tôi vừa tiếp xúc Phật pháp, thầy đã dạy cho tôi rồi, tôi đã quên sạch hết rồi. Thầy nói những gì với tôi vậy? Trường học hiện nay, thầy giáo không ra thầy giáo, học trò không ra học trò, bạn muốn đến trường để học kiến thức thì chẳng học được gì cả. Sau này tôi làm Phật Học Viện, tôi mới chợt vỡ lẽ ra. Phật Học Viện mở rất nhiều khóa trình, mời rất nhiều thầy giáo, thầy này nói cái này tốt, thầy kia nói môn kia hay, học trò nghe đến môn thứ hai thì thầy giáo phê bình môn đầu tiên, môn đầu tiên dạy “Kinh Di Đà”, môn thứ hai dạy “Kinh Kim Cang”, thầy dạy “Kinh Kim Cang” nói Tịnh Độ không hay, không thể thành tựu. Học trò đến hỏi tôi: “*Viện Trưởng, vậy phải làm sao? Rốt cuộc chúng con học “Kinh Di Đà” hay là nghe “Kinh Kim Cang”?*”. Tôi cũng ngờ người. Họ không phải tán thán lẫn nhau, không phải dung hòa lẫn nhau, mà bài xích lẫn nhau. Người nào cũng nói môn của mình hay, người khác đều không tốt. Từ đó về sau tôi không làm Phật Học Viện nữa. Viện Phật Học mời tôi dạy, tôi cũng không đi. Tại sao vậy? Có lỗi với con em người ta, tư tưởng của họ đã loạn cả rồi, tôi lại có thêm một con đường nữa, chẳng phải càng phiền phức sao? Cho nên tôi không đi. Chút thành tựu này của bản thân tôi là do còn may mắn dính được một chút duyên rìa của sư thừa, là học với một thầy. Học bao lâu vậy? Mười năm.

Thầy giáo truyền giới điều cho tôi có ba điều:

- Điều thứ nhất, chỉ cho phép nghe một mình thầy giảng Kinh thuyết pháp thôi. Ngoài thầy ra, bất kỳ người nào giảng Kinh thuyết pháp cũng không được phép nghe.

- Điều thứ hai là bất kể đọc sách Phật hay đọc sách thế gian, chưa được sự đồng ý của thầy thầy đều không được đọc.

- Điều thứ ba, vì trước đây tôi đã học ba năm, những gì học được trong ba năm ấy thầy đều không thừa nhận, thầy đều bỏ hết. Bắt đầu từ hôm nay học lại từ đầu.

Lúc đó, nghe thầy nói ba điều cam kết này thì cảm thấy vị thầy này thật độc đoán, thật chuyên quyền, bất kể đạo lý. Nhưng nghe nói vị thầy này rất hay, có đức có học, thế là cũng bèn tiếp nhận. Tiếp nhận ba điều này, cứ theo ba điều này nghiêm túc học tập. Học được ba tháng thì có cảm nhận, cảm thấy phương pháp này rất hay. Tại sao vậy? Phiền não giảm bớt, trí tuệ tăng trưởng. Không cho phép bạn nghe thì tai bạn đóng chặt, không cho bạn xem gì cả thì mắt cũng đóng kín rồi, chỉ được nghe mỗi một người, chỉ có thể tiếp nhận sự chỉ dạy của một người, đi một con đường, con đường này đã đi thông rồi. Cho nên ngày nay có người mời tôi đi giảng Kinh, tôi phải hỏi trước, đạo tràng đó học pháp môn gì? Những thầy nào đang dạy ở đó? Vừa nghe có rất nhiều pháp sư thì tôi cảm ơn, hay quá, các anh rất hay, rất hiếm có, tôi không đi được. Tôi đâu có nhiều thời gian để đi lên vết xe đổ chứ? Thế học hay Phật học nếu muốn thành tựu thì phải “*một môn thâm nhập, huân tu trường kỳ*”, chắc chắn là thành công.

Đến khi nào mới có thể tham học vậy? Khai ngộ rồi. Có rất nhiều đồng tu hỏi, khai ngộ là như thế nào? Trạng thái khai ngộ đó có nói thế nào cũng không thể nói được, bạn cũng không cách gì thể hội được, nhưng tôi có thể chỉ ra một hình tượng gần giống, bạn dần dần mà thể hội. Người khai ngộ thì lục căn dứt khoát không bị sáu trần bên ngoài cảm dỗ; mắt thấy sắc, tai nghe tiếng nhưng không bị cảnh giới bên ngoài cảm dỗ. Nếu như thấy sắc, nghe tiếng, trong tâm vẫn khởi tâm động niệm, vẫn còn ưa thích, vẫn còn ghét bỏ thì bạn vẫn chưa khai ngộ. Nếu bạn khai ngộ rồi thì tuyệt đối không bị cảm dỗ. Trong “*Kinh Kim Cang*” thường nói: “*Bất thủ u tướng, như như bất động*”, người đó là người khai ngộ. Tâm địa thanh tịnh, hoàn toàn không có mảy may ô nhiễm, cảnh giới bên ngoài tường tận phân minh, rõ ràng sáng tỏ, tuyệt đối không bị cảm dỗ, đây là tướng khai ngộ. Người khai ngộ thì tâm địa thanh tịnh, chỉ sinh trí tuệ, không sinh phiền não. Lục tổ Huệ Năng Thiền tông, lúc Ngài đi tham vấn Ngũ Tổ, Ngài nói với

Ngũ Tử: “*Trong tâm đệ tử thường sanh trí tuệ*”, đó là khai ngộ rồi! Chúng ta hiện nay là trong tâm đệ tử thường sanh tạp niệm, thường sinh phiền não, ngày ngày khởi vọng tưởng, chỉ có tham sân si mạn, vậy thì làm sao khai ngộ? Nên biết rằng, người khai ngộ không tạo nghiệp nữa, còn người chưa khai ngộ thì niệm niệm đều đang tạo nghiệp, làm sao có thể vắng sanh?

Thế giới Tây Phương nhìn thấy trang nghiêm thù thắng như vậy, có nhiều cái hay như vậy, chúng ta làm sao có thể đạt được? Trước tiên phải biết thành thật niệm Phật.

Tôi nói đạo tràng này thù thắng, có thể nói từ xưa đến nay, đạo tràng này là thù thắng nhất. Tôi nói lời này là dựa vào đâu vậy? Có phải là chính mình đang khoa trương chính mình không? Không phải, tôi thì thấy sao nói vậy. Niệm Phật Đường một câu Phật hiệu 24 giờ đồng hồ không gián đoạn, việc này thì không kỳ lạ, thế gian này có không ít niệm Phật Đường cũng làm được; nhưng giảng đường mỗi ngày giảng Kinh hai giờ đồng hồ, một năm 360 ngày không kém khuyết ngày nào, việc này thì rất khó làm được, hiện tại ở thế giới này không thể tìm ra. Càng khó được hơn nữa là đều giảng “*Kinh Vô Lượng Thọ*”, không hề giảng hai loại Kinh, mỗi ngày đều đang giảng “*Kinh Vô Lượng Thọ*”, ngày ngày nhận được huân tập của “*Kinh Vô Lượng Thọ*”. Đây là thế giới đệ nhất, chân thật là “*một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*”. Ngày ngày nghe Kinh sẽ giúp đỡ bạn niệm Phật, ngày ngày giúp bạn niệm Phật, ngày ngày giảng chỗ tốt của niệm Phật, ngày ngày giảng y chánh trang nghiêm của Thế giới Tây Phương khiến cho bạn tín tâm kiên định, nguyện tâm kiên định, một lòng cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, đây mới là thế giới chân thật đệ nhất, tìm nữa cũng không ra. Cho dù tìm được có nơi ngày ngày giảng Kinh nhưng cũng không phải chuyên giảng một bộ Kinh. Đạo tràng này chỉ giảng một bộ Kinh. Các đồng tu nghe tốt, bộ Kinh này nghe không chán, nghe qua từng lượt từng lượt, nghe một trăm lần, nghe một ngàn lần, nghe mười ngàn lần đều không chán. Tại vì sao nghe không chán? Mỗi biến đều có chỗ ngộ, mỗi biến đều là mới mẻ, đây chẳng phải là nói thường sanh trí tuệ hay sao?

Ngày nay, việc quan trọng nhất của chúng ta chính là “*sanh ngã quốc gia*”, chúng ta làm thế nào sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc? Phải chân thật phát tâm, phải đem hết thầy thế gian này buông xả. Buông xả, xin nói với các vị, vạn nhất không nên hiểu lầm. Buông xả là buông xả ở nơi tâm, không phải buông xả ở nơi sự. Đồng tu Đại Lục có đem đến cho tôi tin tức, còn viết thư nói với tôi, họ nghe tôi giảng Kinh, nói phải nhìn thấu buông xả, họ nhìn thấu buông xả rồi, công

tác cũng từ bỏ, mỗi ngày ở trong nhà niệm Phật, niệm đến sau cùng không có cơm ăn, cả nhà đều oán thán nên đến hỏi tôi phải làm sao. Tôi nói, tôi không có bảo bạn buông bỏ công việc, tôi bảo bạn buông bỏ là buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước ở trong tâm, không có bảo bạn buông bỏ công việc, bạn không có nghe lời của tôi cho rõ ràng. Nếu như Thích Ca Mâu Ni Phật buông xả thì Ngài không giảng Kinh, không nói pháp, vậy thì cũng không có Phật pháp. Ngài vẫn là giảng Kinh, nói pháp 49 năm, bốn ba khắp nơi, nhiệt tâm giáo hóa. Nơi sự thì không buông xả, trong tâm buông xả rồi, thân tâm thanh tịnh, không nhiễm một trần, một đời trải qua đời sống ba y một bát, buông xả hết. Buông xả là buông xả những thứ này, không phải đem công việc buông xả, không phải buông xả đi trách nhiệm, vậy thì bạn hoàn toàn sai lầm, đó là bạn trốn tránh trách nhiệm, bạn hiểu sai đi ý của Phật. Trong kệ khai Kinh nói: “*Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa*”, bạn làm sao có thể hiểu sai ý nghĩa của Phật?

Chúng ta phát tâm xuất gia, việc thứ nhất của người xuất gia là phải nỗ lực học tập, tu dưỡng phẩm đức, học vấn của chính mình. Có phẩm đức tốt, học vấn tốt mới có thể giáo hóa chúng sanh. Người xuất gia ở trong xã hội là thân phận như thế nào? Tôi cũng giảng nói rất rõ ràng, Thích Ca Mâu Ni Phật Ngài đã biểu diễn ra là nghĩa vụ (nghĩa vụ chính là không tiếp nhận báo đáp), nhà giáo dục xã hội đa nguyên văn hoá, người làm công tác giáo dục xã hội, đây là thân phận của Phật ở thế gian. Chúng ta làm đệ tử của Phật, học Phật thì phải biết thân phận của chính chúng ta. Đó là một người làm nghĩa vụ đa nguyên văn hoá, người làm công tác giáo dục xã hội, vậy thì bạn không sai. Chúng ta cần phải làm tốt phần công việc của chính mình, làm được viên mãn.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ